

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG HÀ TU**

Số: 25/QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Tu, ngày 23 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Kế hoạch cải cách hành chính phường Hà Tu năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HÀ TU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021- 2030;

Căn cứ Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 04/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh gắn với chuyển đổi số tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1663/QĐ-UBND ngày 27/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 3322/QĐ-UBND ngày 01/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 3936/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh năm 2025; số 2898/QĐ-UBND ngày 23/7/2025 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh năm 2025;

Theo đề nghị của phòng Văn hóa - Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này việc xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính phường Hà Tu năm 2025.

Điều 2. Giao phòng Văn hóa - Xã hội hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tổng hợp và báo cáo kết quả việc thực hiện Kế hoạch này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND và UBND, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị, cơ quan đóng trên địa bàn, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- Thường trực Đảng ủy;
- TT HĐND-UBND phường;
- CT, các PCT UBND;
- Ủy ban MTTQ và các TC CT-XH;
- Như Điều 3 (thực hiện);
- Lưu VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Điệp Hùng Thắng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG HÀ TU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính phường Hà Tu năm 2025

(Kèm theo Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 23/7/2025 của UBND phường Hà Tu)

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021- 2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 04/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh gắn với chuyển đổi số tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1663/QĐ-UBND ngày 27/5/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 3322/QĐ-UBND ngày 01/10/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 3936/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh năm 2025; số 2898/QĐ-UBND ngày 23/7/2025 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh năm 2025; Căn cứ hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại Văn bản số 4625/BNV-CCHC ngày 02/7/2025 về xây dựng kế hoạch cải cách hành chính và báo cáo định kỳ cải cách hành chính và yêu cầu triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp (chính thức hoạt động từ ngày 01/7/2025), Ủy ban nhân dân phường Hà Tu ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Mục đích

- Cập nhật các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác cải cách hành chính để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cụ thể trong 06 tháng cuối năm 2025, đáp ứng yêu cầu của mô hình tổ chức mới sau khi thực hiện sắp xếp.

- Triển khai hiệu quả công tác cải cách hành chính theo sự chỉ đạo của tỉnh; Công tác cải cách hành chính của phường được tiến hành đồng bộ, có trọng tâm, phù hợp với điều kiện thực tiễn, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội.

- Cải cách hành chính phải xuất phát từ người dân, lấy người dân làm trung tâm; nâng cao và lấy sự hài lòng của người dân là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp từ phường đến các khu phố.

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả 06 nội dung cải cách hành chính, trong đó trọng tâm là cải cách tổ chức bộ máy tinh gọn hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính, nhất là tiếp tục nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, cụ thể hóa trách nhiệm, thời gian thực hiện các nhiệm vụ cụ thể và đề ra các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác CCHC. Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực, hiệu quả công tác của tổ chức, cá nhân gắn với bình xét thi đua, khen thưởng để tạo động lực cho các cơ quan, đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2025.

- Các cơ quan, đơn vị chủ động nghiên cứu, sáng tạo, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, áp dụng giải pháp đổi mới trong tổ chức thực hiện làm khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của mỗi cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường. Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết, nâng cao tính minh bạch, tạo thuận lợi tối đa cho tổ chức, công dân và tiết kiệm kinh phí cho xã hội.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện tốt chủ đề công tác năm 2025 “*Bứt phá trong phát triển kinh tế, tạo đà cho nhiệm kỳ mới*”.

- Giữ vững Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX); Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI); Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) và Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI).

2. Cải cách thể chế

- 100% văn bản quy phạm pháp luật của phường được xây dựng, ban hành

đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục quy định.

- 100% văn bản được cấp có thẩm quyền giao quy định chi tiết được ban hành kịp thời theo quy định.

- Thực hiện rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật do phường ban hành trên tất cả các lĩnh vực, chú trọng rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản quy phạm pháp luật về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức cơ quan chuyên môn sau sáp nhập, tổ chức lại theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- 100% các vấn đề phát hiện qua rà soát, kiểm tra thi hành pháp luật được xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời theo quy định.

3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền cắt giảm, đơn giản hoá ngay thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh bảo đảm bãi bỏ ít nhất 30% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết; giảm ít nhất 30% thời gian giải quyết của các thủ tục hành chính, 30% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

- 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch, hiệu quả, bảo đảm minh bạch, giảm tối đa giấy tờ.

- Đạt tối thiểu 70% giao dịch hành chính thuộc diện “phi tiếp xúc”.

- Đạt tối thiểu 90% thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện.

- Đạt tối thiểu 70% số hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.

- 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

- Hoàn thành việc thực thi 100% phương án về phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đã được phê duyệt tại Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc phân cấp, ủy quyền theo quy định

- 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và trong từng cơ quan hành chính nhà nước được rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục, thời gian giải quyết, chi phí thực hiện và sửa đổi, hoàn thiện để phù hợp với việc thực hiện tinh gọn, sắp xếp bộ máy, đồng thời bảo đảm thông suốt, hiệu quả

- Trên 99% tỷ lệ hồ sơ TTHC do cơ quan chuyên môn tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn và trước hạn.

- 100% hồ sơ TTHC để chậm, muộn đều phải có giải trình trách nhiệm với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và thực hiện xin lỗi tổ chức, cá nhân theo đúng

quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

- 100% cơ quan, đơn vị được kiện toàn theo quy định, phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh, bảo đảm theo chủ trương “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”.

- Rà soát, quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của các phòng, ban, đơn vị khi thực hiện sắp xếp chính quyền địa phương 2 cấp.

- Tiếp tục hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy năm 2025 đối với các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn phường theo đúng chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Rà soát điều chỉnh phê duyệt 100% Đề án vị trí việc làm các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức, bộ máy

- 100% các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức.

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu bồi dưỡng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025.

6. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước theo quy định của pháp luật và yêu cầu của tỉnh.

- Thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- 100% các hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.

- 100% hồ sơ công việc được xử lý trực tuyến và ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi mật).

- 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC có giá trị tái sử dụng được số hóa.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Tối thiểu 80% tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến toàn trình trên môi trường điện tử.

- Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID đạt 100%.

- Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính bản điện tử đủ điều kiện đạt 100%.

III. NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI

1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

(1) Tiếp tục triển khai và thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP, Quyết định số 3322/QĐ-UBND ngày 01/10/2021 của UBND tỉnh về Chương trình cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2030; triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu theo Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 04/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh gắn với chuyển đổi số tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

(2) Tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhóm nhiệm vụ trong cải cách hành chính, xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, xác định rõ trách nhiệm, tổ chức thực hiện quyết liệt gắn với nhiệm vụ thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện. Đề xuất sửa đổi các Bộ Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số đo lường sự hài lòng, Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công để thực hiện đánh giá, xếp hạng đối với đơn vị.

(3) Phân công rõ trách nhiệm của cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm. Tăng cường trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, của cán bộ, công chức, viên chức trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

(4) Đổi mới, cải tiến nội dung và cách thức thông tin tuyên truyền về cải cách hành chính; tập trung vào các nội dung, chủ đề năm 2025 của tỉnh; những mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả của tỉnh trên các lĩnh vực công tác cải cách hành chính được người dân, doanh nghiệp ủng hộ, ghi nhận; nâng cao nhận thức, ý thức, tinh thần trách nhiệm về ý nghĩa, mục tiêu, tầm quan trọng của công tác CCHC đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

(5) Tăng cường kiểm tra cải cách hành chính, gắn với kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ;

kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những mặt hạn chế, vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện.

(6) Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị đề xuất các sáng kiến, giải pháp mới trong công tác cải cách hành chính góp phần phục vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp.

2. Cải cách thể chế

(1) Thực hiện các giải pháp để nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, tăng cường kiểm tra, giám sát, phản biện đối với công tác pháp luật, tăng cường trách nhiệm của từng cơ quan và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

(2) Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật. Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến giáo dục pháp luật.

(3) Chủ động rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo quy định, đề xuất cấp có thẩm quyền công bố, xử lý kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, văn bản không còn phù hợp với tình hình thực tế hoặc có nội dung trái pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

(1) Thường xuyên rà soát, đề xuất cắt giảm tối đa và đơn giản hóa các thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian thực hiện nhằm cắt giảm chi phí, thời gian cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính; kiểm soát chặt chẽ việc công bố thủ tục hành chính và xây dựng quy trình giải quyết TTHC mới ban hành phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện.

(2) Tiếp tục triển khai có hiệu quả Bộ Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực hiện trên môi trường điện tử ban hành tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

(3) Tiếp tục vận hành hiệu quả quy trình giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp theo mô hình thí điểm Trung tâm Phục vụ hành chính công một cấp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tiễn thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

(4) Hỗ trợ, khuyến khích người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tham gia thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt.

(5) Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và cá nhân. Xử lý kịp thời, dứt điểm các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp và cập nhật, công khai kết quả xử lý theo quy định.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

(1) Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, của tỉnh về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

(2) Tiếp tục thực hiện hiệu quả mô hình thí điểm Trung tâm Phục vụ hành chính công một cấp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

(3) Kịp thời rà soát, điều chỉnh, phê duyệt Đề án vị trí việc làm các cơ quan, tổ chức hành chính theo hướng dẫn của cơ quan Trung ương, của tỉnh sau khi sắp xếp, sáp nhập, tinh gọn tổ chức, bộ máy theo chủ trương của Đảng về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW.

(4) Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền trong quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực trên địa bàn.

5. Cải cách chế độ công vụ

(1) Thực hiện cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, nâng cao chất lượng đội ngũ; tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách tinh giản biên chế.

(2) Tiếp tục thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua các sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức gắn với công tác khen thưởng, kỷ luật.

(3) Quan tâm giải quyết kịp thời chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức, bộ máy và tinh giản biên chế.

(4) Quan tâm cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức; theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; theo tiêu chuẩn chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý; chức vụ, chức danh cán bộ, công chức cấp xã; theo yêu cầu vị trí việc làm.

(5) Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trên Hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo cơ sở dữ liệu “Đúng - Đủ - Sạch - Sống”.

(6) Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện đúng quy định về quy tắc ứng xử và chuẩn mực đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao đạo đức công vụ thông qua tuyên truyền, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát quá trình thực thi công vụ; đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

6. Cải cách tài chính công

(1) Thực hiện đúng, đủ các quy định việc công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách hàng năm theo quy định.

(2) Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước chi thường xuyên và đầu tư công, quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước.

(3) Tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, cơ chế chính sách của nhà nước về lĩnh vực tài chính tới tổ chức, cá nhân, đảm bảo theo quy định.

(4) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách, kết hợp đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp quản lý, điều hành thu, chi ngân sách nhà nước. Công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong quản lý tài chính công. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong quản lý thu, chi ngân sách nhà nước gắn với trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương tài chính ngân sách, bảo đảm công khai, minh bạch, không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và lợi ích nhóm.

(5) Thực hiện đầy đủ các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách; tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, kiểm soát đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trong việc sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

(1) Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thúc đẩy Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nước các cấp có đủ năng lực vận hành nền kinh tế số, xã hội số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh và hội nhập quốc tế, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

(2) Tiếp tục hoàn thành xây dựng hạ tầng số và hệ thống dữ liệu mở, có khả năng chia sẻ và tích hợp đồng bộ, liên thông, hiện đại; 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ, văn bản điện tử ký số của các sở, ngành, địa phương của tỉnh được thực hiện trên nền tảng số đảm bảo tính thống nhất, tổng thể.

(3) Phát triển Chính quyền số tổng thể, toàn diện trên cơ sở phát huy kết quả Chính quyền điện tử, thành phố thông minh, đảm bảo liên thông, chia sẻ dữ

liệu, thống nhất, đảm bảo an toàn, an ninh mạng, trọng tâm là hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của giai đoạn 2021-2025 trong Đề án chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

(4) Tiếp tục triển khai và hoàn thành 100% hệ thống báo cáo của tỉnh, của các ngành được kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

(5) Tiếp tục triển khai thực hiện đạt 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

(Gửi kèm Phụ lục danh mục nhiệm vụ trọng tâm và thời gian thực hiện)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị

(1) Căn cứ các nhiệm vụ và chỉ tiêu cụ thể được xác định tại Kế hoạch này, Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị; cơ quan doanh nghiệp đóng trên địa bàn phường; các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND phường chủ động xây dựng Kế hoạch cụ thể của cơ quan, đơn vị tập trung chỉ đạo, quán triệt, tổ chức triển khai, kiểm tra thực hiện đạt hiệu quả, đúng tiến độ đề ra. Kế hoạch cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị ban hành có nội dung triển khai cụ thể và ban hành ***trước ngày 10/8/2025***.

(2) Trong Kế hoạch cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, phải xác định mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể, có tính định lượng, khả thi, đầy đủ các lĩnh vực cải cách hành chính; phân công rõ trách nhiệm cho từng bộ phận, cá nhân; xác định rõ thời gian hoàn thành, sản phẩm đầu ra; bố trí nguồn lực và đề ra các giải pháp triển khai hiệu quả.

(3) Đưa kết quả triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính là căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; là tiêu chí trong công tác thi đua, khen thưởng, bố trí nguồn lực và đào tạo cán bộ.

(4) Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị, các đơn vị có liên quan chỉ đạo thực hiện chỉ đạo nghiêm chế độ thông tin báo cáo kết quả tham mưu, thực hiện công tác cải cách hành chính theo định kỳ:

- Báo cáo cải cách hành chính quý III: Chốt số liệu từ ngày 15/6 đến ngày 14/9 thuộc kỳ báo cáo.

- Báo cáo cải cách hành chính năm: Chốt số liệu từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14/12 thuộc kỳ báo cáo;

Thời gian gửi báo cáo: Chậm nhất ngày 15 của tháng cuối kỳ báo cáo: 15/9; 15/12 về phòng Văn hoá - Xã hội tổng hợp, báo cáo UBND phường, báo cáo Sở Nội vụ theo đúng quy định.

2. Các cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung cải cách hành chính

2.1. Phòng Văn hoá - Xã hội:

- Phòng Văn hoá - Xã hội là cơ quan Thường trực công tác cải cách hành chính của phường chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, xây dựng kế hoạch và chủ trì tham mưu tổ chức kiểm tra toàn diện công tác cải cách hành chính theo Kế hoạch.

- Chủ trì tổng hợp xây dựng dự thảo báo cáo công tác cải cách hành chính phường Hà Tu báo cáo gửi Sở Nội vụ theo quy định.

- Tổ chức đánh giá, chấm điểm kết quả Chỉ số cải cách hành chính của phường theo hướng dẫn của Sở Nội vụ;

2.2. Các thành viên trong Ban Chỉ đạo công tác cải cách hành chính thuộc Ban Chỉ đạo Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 phường Hà Tu

Nghiên cứu, đề xuất với Ủy ban nhân dân phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, Ban chỉ đạo Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 phường của Ủy ban nhân dân phường triển khai các nhiệm vụ về cải cách hành chính (trừ đôn đốc cải cách thủ tục hành chính gắn với Đề án 06) trên địa bàn phường. Các thành viên Tổ công tác theo chức năng, nhiệm vụ phân công chủ động theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch theo lĩnh vực được giao phụ trách; kịp thời đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

2.3. Các cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung cải cách hành chính

Các cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung cải cách hành chính chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai các nội dung được giao chủ trì; chủ động phối hợp với Phòng Văn hoá - Xã hội kiểm tra các nội dung cải cách hành chính và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân phường (qua Phòng Văn hoá - Xã hội - cơ quan Thường trực công tác cải cách hành chính của phường) về các nội dung cải cách hành chính theo chức năng, nhiệm vụ được phân công đảm bảo thời gian theo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu. Trường hợp cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện các nội dung cải cách hành chính có sự thay đổi về tên gọi do thực hiện chủ trương sắp xếp bộ máy thì cơ quan mới được hình thành có chức năng, nhiệm vụ tương ứng có trách nhiệm tiếp tục đảm nhận việc tham mưu thực hiện, không làm gián đoạn, ảnh hưởng đến các nội dung nhiệm vụ được giao.

2.4. Các cơ quan đóng trên địa bàn phường

- Chủ động triển khai có hiệu quả các nội dung cải cách hành chính theo nhiệm vụ được phân công; Xây dựng và triển khai kế hoạch cải cách hành chính của ngành, đồng thời phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc phường trong thực

hiện nhiệm vụ cải cách các thủ tục hành chính có liên quan, nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả phục vụ công dân và tổ chức trên địa bàn phường.

- Tích cực thực hiện công tác tuyên truyền về cải cách hành chính; Mở rộng các hình thức tuyên truyền;

- Chủ động phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện quy định xác định Chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan đóng trên địa bàn phường.

2.5. Đề nghị Trung tâm Phục vụ hành chính công phường

- Chịu trách nhiệm là đầu mối trong việc tiếp tục đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Rà soát, đơn giản hóa, đẩy mạnh tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính gắn với áp dụng chữ ký số và khai thác, sử dụng Kho dữ liệu cá nhân, tổ chức trong thực hiện thủ tục hành chính; cải thiện chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình gắn với các chính sách ưu đãi, hỗ trợ khi thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến; nâng cao chất lượng dịch vụ hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính theo nhu cầu.

- Thường xuyên theo dõi, giám sát, đôn đốc các phòng, ban, đơn vị thực hiện công bố, công khai đầy đủ, đúng hạn các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền mới ban hành, sửa đổi, bổ sung; phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm soát chặt chẽ số liệu thủ tục hành chính; giám sát chặt chẽ việc chấp hành nội quy, quy chế làm việc, kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân của cán bộ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.

- Tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng nghiệp vụ cho các cán bộ, công chức, viên chức trong quy trình giải quyết thủ tục hành chính; Tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho người dân, doanh nghiệp về tính pháp lý của hồ sơ thủ tục hành chính áp dụng chữ ký số.

2.6. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức chính trị - xã hội

Quan tâm, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác truyền thông nhằm tạo sự ủng hộ và tham gia của cá nhân, tổ chức đối với công tác cải cách hành chính, đồng thời giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính, nhất là giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và cá nhân.

Ủy ban nhân dân phường yêu cầu Trưởng các phòng, ban, đơn vị; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này./.
